

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2716/2016/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 21 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 02/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, khoá XVII, Kỳ họp thứ nhất về việc ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 152/TTr-SNN&PTNT ngày 13/7/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, với những nội dung sau:

1. Đối tượng hỗ trợ:

Huyện đạt chuẩn nông thôn mới được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận.

2. Mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 20 tỷ đồng/huyện, sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Sử dụng kinh phí được hỗ trợ:

Kinh phí hỗ trợ để xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, thanh toán khối lượng hoàn thành và bảo trì, nâng cao chất lượng các công trình thuộc tiêu chí huyện nông thôn mới được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

4. Trình tự, thủ tục hỗ trợ:

Sau khi có quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới của cấp có thẩm quyền, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới

tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ theo hình thức ngân sách tỉnh cân đối cho ngân sách huyện qua dự toán chi hàng năm của huyện.

5. Nguồn kinh phí:

Nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh:

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn hỗ trợ cho các huyện.

- Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện cơ chế; phối hợp kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo yêu cầu.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, đề xuất lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án để xây dựng huyện nông thôn mới.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối nguồn vốn và phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới.

- Theo dõi, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới theo quy định.

4. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của các huyện trong xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Xây dựng kế hoạch lồng ghép các Chương trình, dự án, chính sách do ngành quản lý phù hợp với mục tiêu xây dựng huyện nông thôn mới của tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện

- Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định hiện hành.

- Huy động các nguồn lực, tập trung chỉ đạo, thực hiện đảm bảo tiến độ đạt chuẩn nông thôn mới theo đăng ký.

- Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo tiến độ thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới; nội dung, kết quả sử dụng nguồn vốn được hỗ trợ gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

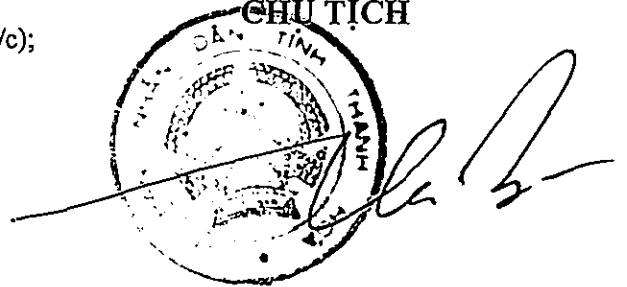
Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn

mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- BCD Trung ương, Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- T. Trục Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh (b/c);
- Các ủy viên UBND tỉnh;
- Các Huyện uỷ, Thị uỷ, Thành uỷ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, PgNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng